

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ L
TỈNH L**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2025/HS-ST
Ngày: 28-5-2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L, TỈNH L

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Giàng A Chinh

Ông Lý Chí Sung

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Lệ Quyên – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh L.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L tham gia phiên tòa: Bà Trần Thanh Nhài - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2025/TLST – HS ngày 24/4/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2025/QĐXXST-HS ngày 16/5/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mã Xuân H** (tên gọi khác: Không có); Giới tính: Nam, sinh ngày 03 tháng 10 năm 1993 tại: Bảo Thắng, L; Nơi cư trú: Thôn Cáp Kẹ, xã Thống Nhất, thành phố L, tỉnh L; Nơi ở trước khi bị bắt: Tổ 16, phường Tân Phong, thành phố L, tỉnh L; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Mã Văn T, sinh năm 1964 và bà La Thị Đ, sinh năm 1966; Vợ, con: Chưa có; Gia đình có 03 anh em bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 24/11/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh L ra Quyết định số 89/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Mã Xuân H. Ngày 01/10/2022, Mã Xuân H đã chấp hành xong quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 19/01/2025, Mã Xuân H đã được xóa tiền sự; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/01/2025 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh L, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều tối ngày 18/01/2025, Mã Xuân H đi xe khách từ huyện T đến huyện T gặp và nhờ một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 40 tuổi (*không rõ nhân thân, lý lịch*) mua giúp được 01 gói Heroine, với giá 600.000 đồng để sử dụng. H cất gói Heroine vào trong túi áo khoác đang mặc trên người, rồi đi bộ ra đường nhựa đón xe khách về thành phố L, tỉnh L.

Khoảng 23 giờ cùng ngày, H về đến phòng trọ ở Tổ 16, phường Tân Phong, thành phố L, tỉnh L (*chủ nhà trọ là chị Nguyễn Thị Hà, sinh năm 1971*). Lúc này, H lấy gói Heroine ra chia thành 02 gói được gói ngoài bằng nilon màu hồng. Sau khi chia xong, H để 01 gói Heroine vào trong vỏ bao thuốc lá có chữ Trung Quốc, rồi cất vào túi áo khoác bên phải đang mặc trên người để sử dụng; gói Heroine còn lại H cho vào trong vỏ hộp cà phê đặt ở trên bệ gần nhà vệ sinh để sử dụng dần. Sau đó, H đi bộ ra Quảng trường nhân dân tỉnh L mua đồ ăn đêm.

Đến hồi 00 giờ 05 phút ngày 19/01/2025, khi H đang đứng ở bãi cỏ gần đài phun nước tại Quảng trường nhân dân tỉnh L thuộc Tổ 16, phường Tân Phong, thành phố L, tỉnh L thì bị Công an tỉnh L phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 01 gói Heroine có khối lượng 0,22 gam, H cất ở trong túi áo khoác bên phải đang mặc trên người. Cùng ngày 19/01/2025, tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Mã Xuân H, Cơ quan điều tra đã phát hiện, thu giữ 01 gói Heroine có khối lượng 0,43 gam, H giấu trong vỏ hộp cà phê để ở trên bệ gần nhà vệ sinh.

Tại Kết luận giám định số 195/GĐ-KTHS ngày 21/01/2025 của Phòng KTHS – Công an tỉnh L, kết luận: Số chất bột, màu trắng thu giữ của Mã Xuân H có tổng khối lượng là 0,65 gam. Hai mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin).

* Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu liên quan đến vụ án: Cơ quan điều tra đã phát hiện, thu giữ của Mã Xuân H 02 gói Heroine có tổng khối lượng 0,65 gam, đã trích 0,65 gam gửi giám định không hoàn lại mẫu vật. Đối với vỏ bao bì niêm phong cũ, vỏ hộp cà phê, vỏ bao thuốc lá và các mảnh giấy gói sau khi mở niêm phong hiện được bảo quản theo quy định của pháp luật.

Cáo trạng số 25/CT- VKSLC, ngày 23/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh L đã truy tố Mã Xuân H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh L giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mã Xuân H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Mã Xuân H mức án tù 24 tháng đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/01/2025.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong do Công an tỉnh L phát hành, bên trong là vỏ bao bì còn lại sau khi mở niêm phong giám định khối lượng.

Đối với 02 gói Heroine có tổng khối lượng 0,65 gam, đã trích 0,65 gam gửi giám định không hoàn lại mẫu vật, nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Đề nghị áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Mã Xuân H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Mã Xuân H khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố đối với bị cáo và bị cáo không tranh luận với quan điểm của Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên rất hối hận, ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai đã khai báo tại cơ quan điều tra về quá trình thực hiện hành vi phạm tội, **phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác** cũng như vật chứng thu giữ trong vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 00 giờ 05 phút ngày 19/01/2025, tại khu vực Quảng trường nhân dân tỉnh L thuộc Tổ 16, phường Tân Phong, thành phố L, tỉnh L, Mã Xuân H đang tàng trữ 01 gói Heroine có khối lượng 0,22 gam ở túi áo khoác bên phải đang mặc trên người để sử dụng thì bị Công an tỉnh L phát hiện, bắt quả tang, thu giữ cùng vật chứng. Tiến hành khám xét nơi ở của Mã Xuân H, Cơ quan điều tra phát hiện, thu giữ 01 gói Heroine có khối lượng 0,43 gam, H cất giấu để sử dụng. Như vậy, Mã Xuân H phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng khối lượng 0,65 gam Heroine mà bị cáo tàng trữ để sử dụng. Bị cáo Mã Xuân H là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Do vậy, hành

vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

Điều luật quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: [...]

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; [...]

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh L truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thấy rằng:

Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Chúng ta đều biết ma túy là chất gây nghiện độc hại phá hủy trực tiếp hệ thần kinh trung ương của người sử dụng, làm cho họ phụ thuộc vào chất ma túy, hủy hoại sức khỏe của những người sử dụng, làm cho họ dần dần không còn khả năng lao động và sinh sống bình thường và làm khánh kiệt kinh tế của gia đình. Việc sử dụng ma túy còn làm cho người sử dụng không thể điều khiển được hành vi của mình và có thể dẫn đến các hành vi nguy hiểm cho bản thân và cho xã hội. Vì vậy Đảng và Nhà nước ta đã và đang tích cực phòng chống để đẩy lùi và loại trừ ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy gây ra nhưng để thỏa mãn cho nhu cầu của bản thân nên bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét toàn diện về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên bị cáo đã 01 lần bị Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh L ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, hiện đã được xóa tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

Đối với 02 gói Heroine có tổng khối lượng 0,65 gam thu giữ của Mã Xuân H đã gửi toàn bộ đi giám định tại phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L, không hoàn lại mẫu vật, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với vỏ hộp cà phê, vỏ bao thuốc lá và các mảnh giấy gói sau khi mở niêm phong. Xét đây là vật chứng và là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Đối với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L là có căn cứ. Tuy nhiên về mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù có phần còn hơi nghiêm khắc. Bởi lẽ, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, hơn nữa số ma túy mà bị cáo tàng trữ để sử dụng có khối lượng ít 0,65 gam Heroine. Do đó, cần xử cho bị cáo mức hình phạt thấp hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội và cũng thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật nhà nước ta đối với người phạm tội.

[7] Trong vụ án này:

Đối với người đàn ông dân tộc Mông khoảng 40 tuổi là người mua hộ Heroine cho bị cáo vào ngày 18/01/2025. Do bị cáo không biết nhân thân, lý lịch cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ và xử lý trong vụ án.

Đối với chị Nguyễn Thị Hà, sinh năm 1971, trú tại Tổ 16, phường Tân Phong, thành phố L, tỉnh L là chủ nhà trọ của Mã Xuân H. Kết quả điều tra xác định, chị Hà không biết bị cáo cất giấu ma túy trong phòng trọ để sử dụng, chị Hà không được bàn bạc, cũng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Việc Cơ quan điều tra không đề cập xử lý chị Nguyễn Thị Hà trong vụ án là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[8] Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Mã Xuân H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mã Xuân H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

[2] Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Mã Xuân H 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/01/2025.

Tiếp tục áp dụng biện pháp tạm giam đối với bị cáo Mã Xuân H để đảm bảo cho việc thi hành án.

[3] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy một phong bì niêm phong, bên trong gồm có: “Vỏ bao bì còn lại sau khi mở niêm phong giám định khối lượng vụ Mã Xuân H”.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 16 giờ 00 phút ngày 24/4/2025, giữa Công an tỉnh L và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L).

[4] Về án phí: Buộc bị cáo Mã Xuân H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L;
- VKSND tỉnh L;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh L;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh L;
- Trại tạm giam CA tỉnh L;
- VKSND TP L;
- Chi cục THADS TP L;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh L;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Nga

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Nga

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L;
- VKSND tỉnh L;
- Công an TP L;
- VKSND TP L;
- Chi cục THADS TP L;
- Sở Tư pháp tỉnh L;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Nga

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Nga